

VCMD 75°C 0.6/1.0KV

Dây đôi mềm 2 lõi đồng, cách điện PVC
PVC insulation parallel flexible wire, copper conductor

Tiêu chuẩn/ Standard :	AS/NZS 5000.1:2005
Cấu trúc/ Construction :	CU/PVC
Điện áp/ Voltage (Uo/U):	600/1000V
Ruột dẫn/ Conductor :	IEC 60228 - sợi đồng mềm cấp 5/ annealed copper class 5
Cách điện/ Insulation :	Polyvinyl chloride PVC V-75
Màu sắc:	Đỏ, xanh dương, trắng, vàng hoặc theo yêu cầu
Đặc tính:	Nhiệt độ ruột dẫn lớn nhất: +75°C Điện áp thử AC: 3.5kv trong 5 phút
Ứng dụng:	Sử dụng cho các thiết bị điện trong nhà như đèn bàn, đài, quạt ...
Insulation colour:	Red, blue, yellow, white, black, green/yellow or as per order
Characteristics:	Maximum conductor temperature: +75°C AC Test voltage: 3.5 kv for 5 minutes
Application:	For using mainly for small indoor electrical appliances such as desk-lamp, radio, fans..



Mã sản phẩm	Tiết diện danh định	Số sợi/ Đk sợi	Đ.kính ruột dẫn	Dày cách điện	Đ.kính ngoài gần đúng	Điện trở DC của ruột dẫn ở 20°C	Dòng định mức trong không khí ở 40°C	Khối lượng cáp gần đúng	Đóng gói
Product code	Nominal Area	Conductor structure	Conductor Dia.	Insulation thickness	Approx. Overall Dia.	Max. Conductor DC resistance at 20°C	Current rating in free air at 40°C	Approx. Weight	Packing
-	mm ²	No/mm	mm	mm	mm x mm	Ohm/km	A	kg/km	m/coil

2C - 75°C - 0.6/1.0KV - AS/NZS 5000.1:2005

VCmd 2x0.5	0.50	16/0.20	0.92	0.8	2.52x5.45	39.0	4	22	100
VCmd 2x0.75	0.75	24/0.20	1.13	0.8	2.73x5.86	26.0	6	28	100
VCmd 2x1.0	1.00	32/0.20	1.31	0.8	2.91x6.21	19.5	9	34	100
VCmd 2x1.5	1.50	30/0.25	1.58	0.8	3.18x6.76	13.3	13	45	100
VCmd 2x2.5	2.50	50/0.25	2.04	0.8	3.64x7.68	8.0	18	66	100